

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ KTXH - QPAN 9 tháng đầu năm nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2022 và kế hoạch phát triển KT-XH năm 2023

Thực hiện Nghị quyết của Đảng uỷ, HĐND xã và Chương trình công tác UBND xã năm 2022, UBND xã báo cáo tình hình thực hiện nhiệm vụ KTXH-QPAN 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2022 và kế hoạch phát triển kinh tế năm 2023, cụ thể như sau:

Phần I

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KTXH - QPAN 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2022

I. LĨNH VỰC KINH TẾ: Tổng giá trị sản xuất thực hiện 185.953,42/KH 239.959,40 triệu đồng, đạt 77,49% KH năm. Thu nhập bình quân đầu người đạt 50,28 /KH 55 triệu đồng, đạt 91,43% KH năm. Trong đó:

1. Nông nghiệp: Tổng giá trị sản xuất các ngành thực hiện 111.643,16/KH 142.713,95 triệu đồng, đạt 78,23%KH năm, chiếm tỷ trọng 60,04%.

1.1. Lâm nghiệp: Giá trị sản xuất thực hiện 88.245,75/KH 120.758,68 triệu đồng, đạt 73,08%KH năm. Diện tích rừng khai thác và trồng lại trên toàn xã 295/KH 300 ha, đạt 98,33%/KH năm. Tổ chức 04 đợt kiểm tra, truy quyết tại TK 162, phát hiện 01 trường hợp ở thôn Kim Ngọc, xã Hương Thọ, thành phố Huế khai thác diện tích 4,5 ha đất lán, chiếm, đã lập biên bản xử lý và yêu cầu trả lại đất cho UBND xã quản lý trước ngày 30/8/2022. Kiểm tra, lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính 02 trường hợp vi phạm trong lĩnh vực xử lý, đốt thực bì không xin phép, thu nộp số tiền 4,5 triệu đồng.

1.2. Trồng trọt: Giá trị sản xuất thực hiện 19.385,95/KH 17.195,60 triệu đồng, đạt 112,74%KH năm. Tổ chức thống kê, kiểm tra diện tích trồng cây thanh trà, bưởi da xanh trên địa bàn xã năm 2022, kết quả tổng diện tích hiện có 75,5 ha/330 hộ dân. Trong đó, diện tích cho thu hoạch năm 2022 khoảng 35 ha, năng suất bình quân đạt 34,32 tấn/ha; còn lại 40,5 ha cây đang thời kỳ chăm sóc, dưới 4 năm tuổi, chưa cho trái. Năm nay thời tiết thuận lợi, cây phát triển tốt. Dự kiến nhân dân trồng mới thêm cây ăn quả các loại trong năm 2022 khoảng trên 18 ha.

1.3. Chăn nuôi, thú y: Giá trị sản xuất thực hiện 2.451,46/KH 3.087,01 triệu đồng, đạt 79,41%KH năm. Tổng đàn trâu bò có 645¹ con/54 hộ nuôi, đàn lợn 34 con/8 hộ nuôi, gia cầm 2.500 con. Chỉ đạo thú y triển khai tiêm phòng vụ Xuân năm 2022 cho đàn gia súc 305/KH 440 liều, đạt 69,32% KH năm; đàn lợn 25/KH25 liều, đạt 100%; tiêm phòng đại chó 120/KH110 con, đạt 108,11%KH.

¹ Thôn Hạ 135 con; Buồng Tầm 52 con; Hộ 178 con; Thanh Vân 232 con và thôn Khe Sòng 48 con.

Đang triển khai tiêm phòng vụ thu, tiêu độc khử trùng năm 2022; phối hợp Phòng Kinh tế thị xã chọn 6 hộ/30 con bò sinh sản tham gia mô hình hỗ trợ phát triển đàn bò chất lượng cao sử dụng các phụ phẩm nông nghiệp (Rom, ra).

1.4. Nuôi trồng, đánh bắt thủy sản: Giá trị sản xuất thực hiện 1.560,00/KH 1.672,66 triệu đồng, đạt 93,26% KH năm. Diện tích 2,2 ha hồ Khe Sòng người dân đầu và thả nuôi cá. Riêng diện tích hồ Gia Mòi 13,8 ha xã đang quản lý.

2. Dịch vụ: Giá trị thu nhập ngành dịch vụ ước đạt 58.781,90/KH 76.511,51 triệu đồng, đạt 76,83% KH, chiếm tỷ trọng 31,61%.

3. Ngành nghề, tiểu thủ công nghiệp: Tổng giá trị sản xuất thực hiện 15.528,36/KH 20.733,93 triệu đồng, đạt 74,89% KH, chiếm tỷ trọng 8,35%. Chủ yếu tập trung các ngành nghề như: Trồng hoa cúc, chế tắm hương, sản xuất hương đốt, chưng cất tinh dầu các loại, buôn bán nhỏ lẻ... cơ bản giải quyết lao động nông nhàn tại địa phương.

4. Đầu tư phát triển toàn xã hội: Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trong 9 tháng đầu năm 2022 thực hiện 14,48/KH 15 tỷ đồng, đạt 96,5% KH năm. Trong đó ngân sách nhà nước 7,7 tỷ đồng, chiếm 53,20%, nhân dân đầu tư 6,78 tỷ đồng, chiếm 46,8%. *(Có Phụ lục 02 kèm theo)*

4.1. Xây dựng hạ tầng cơ sở

Đã đơn đốc đơn vị đẩy nhanh tiến độ thi công, nghiệm thu và bàn giao đưa vào sử dụng các công trình: Tuyến đường bê tông thôn Hạ (Đoạn nối từ nhà ông Minh Phương đến đường WB) chiều dài 938,3m; Cải tạo, nâng cấp phòng học, nhà vệ sinh, công, hàng rào cơ sở chính Trường TH&THCS; công trình nhà vệ sinh cơ sở lẻ trường Tiểu học; Thay mái tôn các dãy nhà, thay cửa các phòng Trường TH&THCS;

Đang phối hợp đơn đốc đơn vị thi công tuyến đường vào thác Đá Dăm dài 900m, bê tông rộng 3,5m và bãi đỗ xe 500m²; tuyến đường thôn Hạ (đoạn 1 từ đường WB đến nhà ông Phan Bá An và đoạn 2 từ nhà họ thôn Khe Sòng đến nhà ông Dương Văn Hùng), tổng chiều dài 354,53m; công trình sửa chữa, nâng cấp nhà CCHC, nhà làm việc Ban chỉ huy Quân sự xã; tuyến đường bê tông ngõ xóm đoạn từ bà Vít đến Trạm Kiểm lâm cũ;

Phối hợp đơn vị tư vấn khảo sát mở tuyến đường từ thác Đá Dăm đến khu du lịch thác Chín Chàng, Khe Đầy, chiều dài dự kiến 15 km, tuyến đường nội đồng thôn Hộ, thôn Buồng Tầm để xin kinh phí đầu tư xây dựng dựng mới bê tông; tuyến đường rẽ nhánh từ nhà ông Phan Bửu đến đường WB, chiều dài 200m để nâng cấp, mở rộng; lập hồ sơ xin chủ trương đầu tư khu vực Chiến khu giai đoạn 1; quy hoạch hạ tầng kỹ thuật khu dân cư mới (đoạn từ cầu Tả Trạch đến bến Trẹ) và khu quy hoạch từ cầu Tả Trạch đến giáp đường vào thác Đá Dăm;

Phối hợp với trung tâm Phát triển quỹ đất thị xã lập thủ tục thu hồi đất để có sơ sở thực hiện dự án đầu tư hạ tầng và đưa vào đấu giá đất ở khu vực tại thôn Thanh Vân và khu vực Lương Miêu 5 cũ; phối hợp với Công ty điện lực khảo sát và triển khai di chuyển các trụ điện từ nhà ông Phan Hiệu đến đất ở của ông Ngô Đức Diệu, khu TĐC thôn Hộ để tránh ảnh hưởng cho các hộ gia đình theo kiến nghị của cử tri.

4.2. Các Chương trình, dự án trọng điểm và phát triển sản xuất

4.2.1. Chương trình xây dựng Nông thôn mới nâng cao: Trên cơ sở Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 – 2025 và kế hoạch nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2020 - 2025, UBND xã đã tổ chức rà soát kết quả có 13 tiêu chí đã đạt và 06 tiêu chí chưa đạt, dự kiến lộ trình sẽ đạt vào cuối năm 2024. BCĐ xã đã kiện toàn thành viên và phân công nhiệm vụ tổ chức thực hiện trong thời gian tới. Tổng số mô hình kinh tế tập thể xã 08 mô hình, trong đó có 06 Hợp tác xã và 02 mô hình Tổ hợp tác được thành lập theo quy định. Các HTX từ khi thành lập đến nay hoạt động còn hạn chế, chưa có tính chủ động đầu tư vốn để phát triển sản xuất. Hoàn thành nhiệm vụ quy hoạch nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2030 và đã trình UBND thị xã phê duyệt.

4.2.2. Chương trình phát triển kinh tế vùng gò đồi: Phối hợp Hội Nông dân chọn 12 hộ về chăm sóc và điều trị bệnh thối rễ, xì mũ trên cây thanh trà; phối hợp phòng Kinh tế thị xã rà soát diện tích 5 ha sản xuất nông nghiệp hữu cơ đủ điều kiện theo Nghị quyết 20 của tỉnh, hướng đến phát triển sản phẩm OCOP đối với cây thanh trà theo mô hình chuỗi liên kết giá trị sản phẩm. Lập danh sách hộ tham gia dự án năm 2022 đối với thanh trà 8 ha, bưởi da xanh 4 ha và cam 3ha gửi phòng Kinh tế thị xã xem xét hỗ trợ, dự kiến cấp giống vào tháng 10.

4.2.3. Chương trình phát triển Dịch vụ Du lịch

Đã ban hành kế hoạch phát triển du lịch cộng đồng trên địa bàn xã đến năm 2025 và đề xuất các hạng mục hỗ trợ phát triển du lịch cộng đồng giai đoạn 2022 - 2025; hướng dẫn lập hồ sơ đề nghị hỗ trợ 03 mô hình du lịch cộng đồng, dịch vụ lưu trú homestay cho HTX Dược liệu Thông Xanh, thôn Hạ, hộ bà Hồ Thị Mỹ Ni và ông Lê Văn Hùng ở thôn Bồng Tầm. Phối hợp Phòng Văn hóa và Thông tin thị xã tập huấn và cấp giấy chứng nhận cho 43 người tham gia mô hình du lịch cộng đồng. UBND xã đã chủ trì phối hợp với các phòng ban, đoàn thể thị xã và các tổ chức, cơ quan mặt trận đoàn thể xã tổ chức thành công chương trình “*Với chiến khu xưa*” Dương Hòa năm 2022;

Phối hợp Phòng Văn hóa - Thông tin thị xã khảo sát và dựng 04 bảng chỉ dẫn du lịch cộng đồng trên địa bàn xã; hoàn chỉnh nội dung tờ gấp và kịch bản phóng sự du lịch quảng bá về các di tích lịch sử và tài nguyên du lịch Dương Hòa;

5. Tài chính ngân sách: Đã công khai dự toán ngân sách xã năm 2022, quyết toán ngân sách xã năm 2021. Tổng thu ngân sách xã 9 tháng đầu năm thực hiện 4.988,59/KH 5.491 triệu đồng, đạt 90,85%KH năm; thu theo xã hưởng 100% 17,33/KH 42 triệu đồng, đạt 41,26%KH năm. Tổng chi ngân sách xã trong 9 tháng thực hiện 2.752,95/KH 3.913 triệu đồng, đạt 50,14% KH năm, chủ yếu chi thường xuyên. Thu các loại quỹ trong nhân dân năm 2022 được 6,49/KH9,88 triệu đồng, đạt 66,22%Kh năm. Nhìn chung, công tác thu, chi ngân sách 9 tháng đầu năm 2022 cơ bản đáp ứng các hoạt động của địa phương.

6. Tài nguyên và môi trường

6.1. Công tác quản lý đất đai

Hoàn thành việc thống kê đất đai năm 2021; phối hợp với đơn vị tư vấn lập quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021 - 2030, trình cấp trên phê duyệt;

Đã rà soát 02 đợt diện tích 34,6 ha thuộc khu vực 249 ha mỏ VD7 (trước nhà văn hóa xã 20,2 ha và khu vực Lương Miêu 5 cũ 14,4 ha). UBND xã đã xây dựng phương án trình UBND thị xã phê duyệt, đồng thời ban hành công văn gửi Ban QLĐTXD TL 5 đề nghị có kế hoạch bàn giao diện tích trên để UBND xã có cơ sở tổ chức thực hiện quy hoạch quản lý và sử dụng;

Đã làm việc với BQL RPH Hương Thủy liên quan đến diện tích 389 ha bị lấn, chiếm, trong đó: đã quy chủ 241,68 ha (cấp giấy 26,7ha); chưa quy chủ 136,8 ha; hành lang an toàn hồ Tả Trạch (do BQLRPH Hương Thủy quản lý) 9,10 ha; ngập trong lòng hồ 1,72 ha. Thông báo trên truyền hình để kê khai đăng ký đối với các diện tích chưa có chủ, Phối hợp kiểm tra, rà soát diện tích lấn, chiếm thuộc 389 ha và mời 16 hộ dân đã kê khai hồ sơ địa chính đi thực địa để đo đạc xác minh, xây dựng bản đồ lấn, chiếm để có cơ sở xử lý. Đến nay, chỉ có 04 hộ chấp hành, trong thời gian đến tiếp tục mời đi thực địa xác minh.

Kiểm tra, lập biên bản và xử phạt vi phạm hành chính 02 trường hợp vi phạm trong lĩnh vực xây dựng, thu nộp số tiền 7,5 triệu đồng (trong đó: 01 trường hợp xây dựng nhà trên đất nông nghiệp; 01 trường hợp xây dựng hàng rào cố định, san gạt mặt bằng trên đất nông nghiệp; buộc tháo dỡ móng trụ và trả lại hiện trạng ban đầu 01 trường hợp xây dựng trái phép công trình trên đất UBND xã quản lý của ông Hoàng Long ở vị trí sát bờ sông gần đất của ông Nguyễn Xuân Bửu ở thôn Thanh Vân);

Mời làm việc liên quan đến việc thoả thuận diện tích 22,52 ha, tại TK 162, ông Lê Văn Tảo đã cam kết khai thác và bàn giao đất cho 20 hộ dân chậm nhất đến hết ngày 30/9/2022. Đến nay, ông Lê Văn Tảo đã khai thác và bàn giao cho 08 hộ dân, còn lại diện tích của 12 hộ dân chưa khai thác do vướng thi công tuyến đường từ thôn Bùng Tầm vào thác Đá Dăm, cấm xe lưu thông;

6.2. Nước sạch và Vệ sinh môi trường²: Về nước sạch đảm bảo, vệ sinh môi trường nông thôn được người dân quan tâm. Tuy nhiên, việc thu gom và đổ rác thải sinh hoạt vào các xuống, duy trì mô hình phân loại rác thải tại nguồn chưa đảm bảo, vẫn còn một số hộ dân thiếu ý thức đổ rác ngoài xuống, không đúng nơi tập kết làm mất vệ sinh, mỹ quan công cộng; chỉ đạo Công an kiểm tra, phát hiện 01 trường hợp tại thôn Hộ đổ rác thải sinh hoạt không đúng nơi quy định, xử phạt vi phạm hành chính 750.000 đồng.

6.3. Công tác Chủ nhật xanh: Trong 9 tháng đầu năm, UBND xã đã chủ động chỉ đạo triển khai 07 đợt ra quân thực hiện “Ngày Chủ nhật xanh” tại các cơ quan, đơn vị, trường học và các thôn cơ bản đảm bảo, có trên 650 lượt người tham gia; tổ chức sơ kết 3 năm thực hiện đề án; phối hợp Hội LHPN thị xã, Hội LHPN xã tổ chức hưởng ứng chương trình “Ngõ xanh tự quản” tại thôn Khe Sòng.

² Đến nay, tỷ lệ hộ sử dụng nước sạch trong sinh hoạt đạt 100%; tỷ lệ rác thải sinh hoạt được thu gom xử lý đúng quy định đạt 100%; tỷ lệ hộ có hố xí hợp vệ sinh đạt 96%. Đang thực hiện mô hình phân loại rác thải tại nguồn, phân đầu đạt trên 70%.

7. Công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn, công tác PCCCR: Tổng kết công tác quản lý, bảo vệ rừng, PCCCR năm 2021 triển khai phương án 2022, lồng ghép triển khai thực hiện Chỉ thị 65 của Tỉnh; kiểm tra, rà soát các trang thiết bị phục vụ công tác PCCC rừng, công tác PCTT&TKCN.

II. LĨNH VỰC VĂN HÓA - XÃ HỘI

1. Giáo dục, đào tạo: Chỉ đạo Trường TH&THCS và Trường Mầm non tổ chức tổng kết năm học 2021 - 2022³ và tuyển sinh, khai giảng năm học mới 2022 – 2023⁴ đảm bảo theo quy định; xây dựng kế hoạch phổ cập giáo dục các cấp và xóa mù chữ năm 2022; vệ sinh môi trường khuôn viên trường, triển khai các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19. Báo cáo đề án giáo dục xã giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn xã.

2. Phòng chống dịch Covid-19, Y tế, Dân số - KHHGD

2.1. Công tác phòng chống dịch Covid-19: Đã quán triệt, triển khai thực hiện tốt các văn bản chỉ đạo về công tác phòng, chống dịch theo quy định⁵.

2.2. Y tế: Trong 9 tháng đầu năm, đã khám và điều trị bệnh cho nhân dân 1100 lượt người, chủ yếu khám có BHYT; thực hiện tốt y tế dự phòng, tiêu độc khử trùng; tổ chức tọa đàm kỷ niệm ngày thầy thuốc Việt Nam 27/02, tổng kết công tác y tế, dân số năm 2021, triển khai nhiệm vụ năm 2022. Trung tâm Y tế thị xã bổ nhiệm mới chức danh Phụ trách trạm Y tế xã và đã bàn giao nhiệm vụ.

2.3. Dân số - KHHGD: Tuyên truyền phòng chống suy dinh dưỡng cho trẻ em dưới 5 tuổi, triển khai công tác CSSKSS - DS&KHHGD Đợt I, kết quả các biện pháp tránh thai thực hiện 113/KH123 TH, đạt 91,87%⁶. UBND tỉnh có quyết định công nhận “*Cụm dân cư đạt 3 năm liền không có người sinh con thứ 3 trở lên*” giai đoạn 2018 - 2021 đối với thôn Buồng Tầm. Đến nay, toàn xã có 2/12 bà mẹ sinh con thứ ba, chiếm tỷ lệ 16,67/KH 15%, vượt 1,67% KH năm.

3. Công tác Văn hoá, Thể dục, Thể thao

Tổ chức các hoạt động tuyên truyền nhân dịp Tết Nguyên đán và các ngày Lễ lớn của đất nước đảm bảo theo quy định; hướng dẫn các cơ sở tín ngưỡng, tôn giáo đăng ký chương trình hoạt động năm 2022 theo quy định;

³⁺ **Trường TH&THCS:** Tổng số học sinh cuối năm học 2021 - 2022 có 225 HS. Trong đó: Cấp THCS có 76 HS: về học lực có 67 HS Khá, Giỏi, chiếm 88,16%; Trung bình 9 HS, chiếm 11,84%; xếp loại về hạnh kiểm: Tốt có 72 HS, chiếm 94,7%; Khá có 4 HS, chiếm 5,3%. cấp Tiểu học: 149 HS, về học lực: Hoàn thành xuất sắc 45 HS, chiếm 30,20%; Hoàn Thành 97 HS, chiếm 65,10% và Chưa hoàn thành 7HS, chiếm 4,70%. Tổng số cán bộ, giáo viên và nhân viên biên chế 27 người.

+ **Trường Mầm non:** Tổng số cháu cuối năm học 2021 - 2022 có 90 cháu/5 nhóm lớp, trong đó: Nhà trẻ 14 cháu, Mẫu giáo 76 cháu, riêng Lớp Buồng Tầm 10 cháu; Cán bộ, giáo viên, nhân viên có 13 người, trong đó CBQL 02 người; Giáo viên 07 người và nhân viên 04 người.

⁴ Kết quả tuyển sinh: Lớp 1 có 41/KH37 em, đạt 110,81%, tăng 04 em so với kế hoạch; Lớp 6 có 23/KH23 em, đạt 100% KH năm; triển khai ôn tập và kiểm tra lại đối với những học sinh chưa hoàn thành chương trình, kết quả 3/3 HS được lên lớp, đạt 100%. Trường mầm non 69/KH80 trẻ, trong đó: Mẫu giáo 04 lớp, huy động 62/KH 63 trẻ, nhà trẻ 07/KH17 trẻ. Riêng lớp Mẫu giáo Buồng Tầm huy động 15/ KH 12 trẻ.

⁵ Đến nay, toàn xã có 327 ca F0, **Tổ chức tiêm phòng vắc xin cho nhân dân 1.342 người, trong đó: tiêm mũi 3 là 1.228 người. Chỉ đạo tiêm mũi 2 vắc xin phòng chống Covid-19 cho 80 trẻ em trong độ tuổi từ 12 - 17; tiêm trong độ tuổi 5 - 11, mũi 1: 157/KH 205 em, đạt 76,6%; mũi 2: 114/KH 205 em, đạt 56,61%.**

⁶ Trong đó: Dụng cụ tử cung 27/KH29, chiếm 93,10%KH năm; Bao cao su 39/KH38, chiếm 104,26 %KH năm; Thuốc uống 37/KH39, chiếm 94,87%KH năm; Thuốc tiêm 10/KH15, chiếm 66,67%KH năm và Thuốc cây 0/KH02, chiếm 0%.

Tổ chức đại hội thể dục, thể thao của xã lần thứ VI, tham gia lễ khai mạc và các môn thi đấu tại đại hội Thể dục, thể thao thị xã lần thứ IX. Thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền trên hệ thống truyền thanh xã. Tham gia hội thi “*Gia đình hạnh phúc*” lần thứ 3 năm 2022 do UBND thị xã tổ chức.

4. Công tác Lao động, Thương binh, Xã hội và Trẻ em

Phối hợp với Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp thị xã Hương Thủy tổ chức hội nghị tư vấn tuyển sinh học nghề, giới thiệu việc làm và xuất khẩu lao động năm 2022;

Phối hợp UBMTTQVN xã tổ chức tiếp nhận, thăm và tặng 209 suất quà, ước tổng giá trị 79,3 triệu đồng cho các gia đình chính sách kịp thời; tổ chức rà soát, đánh giá lại 54 đối tượng hưởng BTXH thuộc người khuyết tật. Phối hợp Hội Người cao tuổi tổ chức mừng thọ cho 22 cụ người cao tuổi, tổng kinh phí 4.400.000 đồng; lập 03 hồ sơ hưởng mai táng phí; xuất khẩu lao động 07/KH5 người, đạt 140% KH năm; lập hồ sơ đề nghị hưởng học bổng CI cho 4 học sinh có hoàn cảnh khó khăn;

Chi trả hỗ trợ người dân gặp khó khăn trong đại dịch Covid-19 theo Quyết định 33/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ tổng số 57 người đủ điều kiện với tổng số tiền 65,14 triệu đồng⁷;

Theo Nghị định số 07/2021/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chuẩn nghèo đa chiều giai đoạn 2021 - 2025, hiện toàn xã có 12 hộ nghèo đa chiều, chiếm 2,03% và 37 hộ cận nghèo, chiếm 6,25%; đã ban hành kế hoạch giảm nghèo giai đoạn 2021 - 2025.

III. NỘI CHÍNH

1. Quân sự - Quốc phòng

Ban CHQS xã đã phối hợp với Công an xã thực hiện tốt công tác trực SSCĐ đảm bảo an toàn tuyệt đối trong các ngày Lễ, Tết; làm tốt công tác tổ chức gặp mặt, thăm hỏi và tặng quà các thanh niên lên đường nhập ngũ, bộ đội xuất ngũ trở về địa phương. Giao quân 2/KH2 thanh niên, đạt 100% chỉ tiêu; tổ chức đăng ký độ tuổi 17 năm 2022 cho 10 thanh niên đảm bảo theo kế hoạch;

Điều động lực lượng dân quân tham gia hội thao trung đội dân quân cơ động do Ban chỉ huy Quân sự thị xã tổ chức, kết quả đạt giải Nhì toàn đoàn và giải Nhì môn quân sự phối hợp.

2. An ninh: Công an xã phối hợp với BCH quân sự xã bảo vệ ANTT trên địa bàn, ra quân kiểm tra ATGT 02 lượt, cam kết an toàn giao thông 20 trường hợp; trực đảm bảo an ninh trước, trong và sau các kỳ Lễ, Tết của địa phương; tổ chức gọi hỏi, răn đe 15 đối tượng tiền án, tiền sự, 04 đối tượng chấp hành xong án phạt tù; thực hiện tốt công tác dữ liệu dân cư; tuần tra đảm bảo an toàn công trình hồ chứa nước Tả Trạch. Phối hợp Trường TH&THCS tổ chức tuyên truyền an toàn giao thông và ký kết quy chế phối hợp tuyên truyền pháp luật năm 2022. Tổ chức

⁷ Có 57 người F1 x 80.000 đồng/1 ngày = 50.640.000 đồng (Trong đó có 13 trẻ em là F0 x 1.000.000/người = 13.000.000 đồng) và 01 người lao động tự do 1.500.000 đồng.

thực hiện Đề án 06 của Chính phủ, ra mắt mô hình Đoàn Thanh niên đồng hành cùng Công an phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư. Nhìn chung tình hình ANCT-TTATXH trên địa bàn thời gian qua cơ bản ổn định.

3. Công tác Tư pháp - Hộ tịch: Trong 9 tháng, đã thực hiện 172 trường hợp, trong đó: đăng ký quản lý hộ tịch có 87 trường hợp và Công tác chứng thực 75 trường hợp; phối hợp Hội Luật gia tỉnh tổ chức Hội nghị tuyên truyền pháp luật năm 2022. Công tác quản lý hộ tịch, chứng thực được chỉ đạo thực hiện kịp thời, đúng quy định pháp luật.

4. Công tác giải quyết kiến nghị cử tri; tiếp nhận đơn thư khiếu nại - tố cáo, CCHC và tiếp công dân

4.1. Giải quyết kiến nghị cử tri - Công dân: Tại kỳ họp thứ 4 có 18 ý kiến, kiến nghị. Trong đó đã chuyển lên trên 03 ý kiến thuộc thẩm quyền cấp trên giải quyết. Còn lại 15 ý kiến UBND xã đã chỉ đạo giải quyết. Các ý kiến tại các phiên tiếp dân của đồng chí Bí thư Đảng uỷ, UBND xã đang tổng hợp và phân công cán bộ liên quan tham mưu giải quyết theo quy định.

4.2. Tiếp nhận đơn thư, khiếu nại - tố cáo, CCHC và tiếp công dân

Trong 9 tháng, UBND xã đã tiếp nhận 11 đơn liên quan đến lĩnh vực đất đai. Trong đó có 09 đơn trình và 02 đơn tranh chấp đất đai. Hiện tại, UBND xã đã chỉ đạo giải quyết và ban hành thông báo 09 đơn, còn lại 02 đơn tranh chấp đất đai đang trong thời hạn giải quyết.

Niêm yết công khai, đầy đủ các quy định TTHC. Thực hiện đúng các quy trình tiếp nhận hồ sơ, giải quyết và trả kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền theo quy định. Trong 9 tháng đầu năm, đã tiếp nhận 211 hồ sơ tất cả các lĩnh vực, đã giải quyết 211 hồ sơ, trong đó: Đúng hạn 204 hồ sơ, trễ hạn 07 hồ sơ.

5. Về công tác xây dựng chính quyền: Thực hiện Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày 12/01/2022 của UBND thị xã Hương Thủy về đẩy mạnh cải cách hành chính gắn liền với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn thị xã; phát động phong trào và ký kết giao ước thi đua, khen thưởng năm 2022; phối hợp tổ chức thành công kỳ họp thứ 4 HĐND xã khoá X, nhiệm kỳ 2021 - 2026.

IV. KHÓ KHĂN, TỒN TẠI, HẠN CHẾ

1. Khó khăn

- Do địa bàn có diện tích đất rừng khá lớn, nhưng chỉ có 01 công chức Địa chính - Xây dựng đảm nhiệm, nên địa phương gặp nhiều khó khăn trong công tác tham mưu đề xuất giải quyết các thủ tục hành chính liên quan đến đất đai của xã.

- Diện tích 249 ha thuộc các mỏ vật liệu Tả Trạch hiện nay xã đã rà soát đề đề xuất UBND Tỉnh thu hồi, bàn giao cho xã quản lý nhưng kinh phí đo đạc diện tích này không có, nên địa phương đang gặp khó khăn. Đặc biệt là vướng mắc trong việc thực hiện kế hoạch sử dụng đất và các nhiệm vụ liên quan đến xây dựng nông thôn mới nâng cao của xã.

2. Tồn tại, hạn chế

Nhìn chung, trong 9 tháng đầu năm, đã thực hiện có hiệu quả một số chỉ tiêu, nhiệm vụ trên các lĩnh vực kinh tế, xã hội, nội chính, tình hình ANCT-TTATXH được giữ vững và ổn định. Tuy nhiên, vẫn còn một số tồn tại, hạn chế:

- Công tác quản lý đất đai, tài nguyên và môi trường một số việc giải quyết còn chậm, kéo dài cụ thể: Quy hoạch Nông thôn mới của xã giai đoạn 2021 - 2030, việc đấu giá 06 lô đất ở khu TĐC Buồng Tầm còn chậm, vướng mắc do phải hợp đồng lại đơn vị tư vấn; việc rà soát, thống kê diện tích các loại đất để quản lý và kiểm tra xử lý các diện tích đất sử dụng sai mục đích, đất ở xen cư còn chậm, chưa thực hiện được;

- Việc rà soát diện tích 249 ha lấn chiếm tại mỏ vật liệu, giải quyết các đơn của nhân dân có nội dung liên quan đến lĩnh vực đất đai thực hiện còn chậm, giải quyết dứt điểm;

- Việc hợp đồng lại và thu tiền thuê đất công ích, thu các loại quỹ trong nhân dân còn chậm tiến độ, chưa đạt chỉ tiêu;

- Việc chỉ đạo tổ chức thực hiện đề án “*Ngày Chủ nhật xanh*” và kế hoạch phối hợp các đoàn thể triển khai 3 chương trình trọng điểm của xã còn chậm, chưa quyết liệt, các thôn triển khai chưa đồng đều, chỉ triển khai bằng văn bản nhưng chưa đi vào công việc cụ thể;

- Việc chỉ đạo giải quyết các ý kiến, kiến nghị của cử tri liên quan đến lĩnh vực đất đai còn liên quan và phụ thuộc vào sự phối kết hợp của các cơ quan cấp trên, bên cạnh đó thiếu cán bộ địa chính nên một số công việc, hồ sơ chưa dứt điểm, còn kéo dài không đảm bảo đúng tiến độ.

Phần II

NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN TRONG 3 THÁNG CUỐI NĂM 2022

I. LĨNH VỰC KINH TẾ

1. Nông nghiệp

1.1. Trồng trọt: Tiếp tục vận động nhân dân trồng cây thanh trà, bưởi da xanh tại các vùng quy hoạch; thực hiện tốt các biện pháp phòng trừ sâu bệnh, chăm sóc tốt vườn thanh trà, bưởi da xanh hiện có. Kiểm tra việc thực hiện kế hoạch phát triển cây thanh trà và các hạng mục khác thuộc dự án phát triển kinh tế vùng gò đồi, nông thôn mới; phối hợp Phòng Kinh tế thị xã cấp giống diện tích 15 ha tham gia dự án trồng cây ăn quả năm 2022.

1.2. Chăn nuôi, Thú y: Chỉ đạo thú y phối hợp với các Trưởng thôn tích cực vận động nhân dân chủ động chăm sóc và bảo vệ đàn gia súc, gia cầm; kiểm tra, tiêu độc, khử trùng, phòng trừ dịch bệnh; tiếp tục tiêm phòng vụ Thu cho đàn gia súc, gia cầm năm 2022; vận động nhân dân chủ động ngăn ngừa, phòng chống các bệnh lây nhiễm từ bên ngoài vào địa phương.

2. Lâm nghiệp, Tài nguyên và Môi trường

2.1. Lâm nghiệp: Tăng cường kiểm tra, xử lý lấn chiếm rừng và đất lâm nghiệp tại TK 162, diện tích do Ban Quản lý rừng phòng hộ Hương Thủy theo Chi

thị 65 của UBND tỉnh đề kiến nghị giao cho nhân dân theo phương án; tiếp tục phối hợp giải quyết diện tích 22.52 ha đất lâm nghiệp tại TK162; quản lý diện tích 66 ha rừng tự nhiên tại tiểu khu 162; tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia trồng rừng chứng chỉ FSC đạt chỉ tiêu.

2.2. Công tác quản lý đất đai, tài nguyên

Tập trung chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ theo kết luận của thanh tra tỉnh về công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực đất đai trên địa bàn; quản lý quy hoạch và sử dụng các loại đất trên địa bàn; triển khai hợp đồng lại và thu tiền đất công ích năm 2022 đạt chỉ tiêu; đề nghị phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch Nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2030.

Quản lý chặt và sử dụng có hiệu quả đất nghĩa địa, đất ở, đất NĐ64, đất di tích, đất 5%, đất do BQL ĐT TL5 tại các mỏ vật liệu sau khi bàn giao địa phương quản lý; rà soát, thống kê diện tích các loại đất, nhất là đất ở xen cư, đất tại các cơ sở giáo dục, y tế, chợ để đưa vào quản lý và kiểm tra xử lý các diện tích đất sử dụng sai mục đích.

2.3. Công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng các loại đất

Tiếp tục rà soát và lập thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng các loại đất, kiểm tra xử lý việc chuyển đổi sai mục đích sử dụng các loại đất; phối hợp Phòng Tài nguyên, Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thị xã giải quyết các hồ sơ đề nghị cấp giấy CNQSD đất ở, đất lâm nghiệp, việc cấp đổi, cấp mới giấy chứng nhận quyền sử dụng các loại đất đã nộp tại Trung tâm hành chính công;

Phối hợp Trung tâm phát triển quỹ đất thị xã hợp đồng đơn vị tư vấn lập hồ sơ đấu giá 06 lô đất ở tại khu vực tái định cư thôn Bồng Tầm; rà soát diện tích đất xen cư tại các khu tái định cư, diện tích các cơ sở giáo dục, y tế để quản lý và đề xuất UBND thị xã cho chủ trương đấu giá đất ở.

2.4. Nước sạch, vệ sinh và môi trường: Tiếp tục chỉ đạo thực hiện có hiệu quả Đề án “Ngày Chủ nhật xanh”, tuyên truyền vận động nhân dân giữ gìn vệ sinh môi trường; vận động nhân dân đổ rác thải sinh hoạt vào các xuống, không để ô nhiễm môi trường; xử lý nghiêm các trường hợp đổ rác thải không đúng quy định, đánh bắt cá bằng kích điện... phối hợp Hội LHPN xã triển khai mô hình phân loại rác thải tại nguồn khi được cấp kinh phí; tập trung chỉ đạo kiểm tra tình hình khai thác cát sỏi trái phép trên địa bàn để xử lý.

3. Tài chính ngân sách: Tiếp tục thu phí, lệ phí, thu tiền thuê đất 5% và thu các loại quỹ đạt chỉ tiêu; công khai tình hình thu, chi ngân sách xã theo đúng quy định. Quyết toán các công trình, chương trình, dự án đầu tư trên địa bàn. Phối hợp đội thuế thị xã thu các loại thuế đối với các hộ cá thể.

4. Đầu tư cơ sở hạ tầng và các Chương trình, dự án

4.1. Cơ sở hạ tầng

Phối hợp với các ban ngành đoàn thể tiến hành vận động nhân dân hiến đất và hiến tài sản trên đất để thực hiện thi công các công trình đã được phê duyệt; phối hợp các phòng, ban thị xã đôn đốc thi công tuyến đường nội bộ vào thác Đá Dầm và Bãi đỗ xe du lịch;

Hoàn thành, nghiệm thu và bàn giao đưa vào sử dụng công trình tuyến đường thôn Hạ (đoạn 1 từ đường WB đến nhà ông Phan Bá An và đoạn 2 từ nhà họ thôn Khe Sòng đến nhà ông Dương Văn Hùng); công trình sửa chữa, nâng cấp nhà CCHC, nhà làm việc Ban chỉ huy Quân sự xã; tuyến đường bê tông ngõ xóm đoạn từ bà Vít đến Trạm Kiểm lâm cũ;

Triển khai thực hiện đầu tư hạ tầng kỹ thuật khu Lương Miêu 5 cũ; quy hoạch chi tiết khu di tích 12 ha; tuyến đường rẽ nhánh từ đường WB đến nhà ông Bửu, thôn Buồng Tầm; hạ tầng quy hoạch 23 ha đất ở thôn Thanh Vân.

4.2. Các Chương trình trọng điểm

4.2.1. Chương trình xây dựng xã đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao

Tập trung bám sát các tiêu chí theo quyết định mới của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế về việc ban hành Bộ tiêu chí xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao trên địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, giai đoạn 2021 - 2025 đề rà soát, chỉ đạo điều hành và kiện toàn BCD, phân công nhiệm vụ từng thành viên phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; làm việc với đơn vị tư vấn về hoàn chỉnh hồ sơ quy hoạch nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2030.

4.2.2. Chương trình phát triển kinh tế vùng gò đồi: Phối hợp Hội Nông dân tiếp nhận và cấp phát giống cây ăn quả cho các hộ dân đủ điều kiện tham gia dự án năm 2022; vận động trồng và chăm sóc cây thanh trà, bưởi da xanh và các loại cây ăn quả thuộc chương trình phát triển gò đồi. Phối hợp thăm tra và kiến nghị hỗ trợ đầu tư sản xuất theo mô hình trang trại, gia trại theo Nghị quyết 20 của tỉnh đủ điều kiện.

4.2.3. Chương trình phát triển Dịch vụ - Du lịch: Khuyến khích và hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm, sinh thái; khảo sát, lập hồ sơ các hạng mục xây dựng cơ bản phục vụ du lịch; hoàn thành hồ sơ quy hoạch phát triển du lịch nhà vườn đoạn từ cầu Tả Trạch đến vai đập Tả Trạch, hoàn thành quy hoạch du lịch sinh thái khe Gia Mòi; phối hợp mở lớp tập huấn phát triển du lịch cộng đồng. Hướng dẫn các hộ dân làm hồ sơ hỗ trợ Homestay đủ điều kiện theo Nghị quyết 05/2019 của HĐND tỉnh.

5. Công tác PCTT&TKCN: Tổ chức hội nghị tổng kết công tác PCTT & TKCN năm 2021, triển khai phương án năm 2022; tăng cường kiểm tra, nắm tình hình, chủ động ứng phó khi có tình huống xấu về thiên tai xảy ra.

II. LĨNH VỰC VĂN HOÁ - XÃ HỘI

1. Giáo dục: Chỉ đạo hai trường thực hiện tốt công tác dạy và học, tiếp tục huy động trẻ đến trường đạt kế hoạch; thực hiện công tác điều tra và đề nghị công nhận phổ cập giáo dục TH&THCS, phổ cập giáo dục cho trẻ 5 tuổi, công tác xóa mù chữ; tập trung rà soát đề duy trì và giữ vững các tiêu chí về trường đạt chuẩn quốc gia.

2. Y tế, Dân số: Tiếp tục thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19; thực hiện tốt công tác khám chữa bệnh tại trạm, công tác an toàn vệ sinh thực phẩm; tiếp tục thực hiện chương trình y tế quốc gia, chiến dịch dân số Đợt II. Thực hiện các giải pháp nhằm hạ thấp tỷ lệ đối với trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng xuống dưới 5%; hạ thấp tỷ lệ phát triển dân số tự nhiên dưới 1,1%; tỷ lệ

sinh con thứ 3 trở lên dưới 15%; vận động nhân dân tham gia bảo hiểm y tế tự nguyện đạt chỉ tiêu trên 95%. Công bố quyết định của UBND tỉnh công nhận “*Cụm dân cư đạt 3 năm liền không có người sinh con thứ 3 trở lên*” giai đoạn 2018 - 2021 đối với thôn Buồng Tầm.

3. Công tác Lao động, Thương binh, Xã hội và Trẻ em

Tiếp tục thực hiện tốt công tác chăm sóc và giải quyết kịp thời, đúng chế độ đối với đối tượng chính sách và người có công, hộ nghèo cận nghèo; thực hiện tốt việc tiếp nhận và phân phối hàng quà cứu trợ của các tổ chức, cá nhân; tổ chức điều tra, bình xét hộ nghèo năm 2023; tổ chức điều tra cung cầu lao động; rà soát, thống kê hộ gia đình người có công Cách mạng để hỗ trợ sửa chữa nhà ở theo Nghị định 131/2021/NĐ-CP ngày 30/12/2021 của Chính phủ.

Phối hợp tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo nghề cho nhân dân, nâng cao tỷ lệ lao động có việc làm qua đào tạo; tạo thêm việc làm mới phần đầu tỷ lệ người làm việc trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động đạt trên 90%; xuất khẩu lao động đạt chỉ tiêu 5/5; vận động nhân dân tham gia bảo hiểm Y tế đạt từ 95% - 97%, lập danh sách BHYT cho các đối tượng năm 2023.

4. Văn hóa xã hội, thể dục thể thao: Quản lý tốt cơ sở vật chất văn hóa, các hoạt động văn hóa, tín ngưỡng, khu di tích trên địa bàn; xây dựng kế hoạch tuyên truyền nhân các ngày Lễ, Tết, các chủ trương chính sách của Đảng, Pháp luật của nhà nước có hiệu quả; phối hợp thực hiện kế hoạch chấm điểm gia đình văn hóa, phần đầu tỷ lệ gia đình đạt chuẩn văn hóa đạt trên 95%, chỉ đạo tổ chức ngày Hội đại đoàn kết toàn dân tộc 18/11/2022. Kiểm tra, công nhận các danh hiệu gia đình học tập, cộng đồng học tập cấp thôn, đơn vị học tập, dòng họ học tập; lập hồ sơ đề nghị công nhận Cộng đồng học tập cấp xã.

III. NỘI CHÍNH

1. Quân sự - Quốc phòng: Chỉ đạo Công an, Quân sự phối hợp thực hiện tốt công tác tuần tra, kiểm tra địa bàn, duy trì nghiêm công tác trực tại cơ quan bảo vệ an toàn tuyệt đối dịp Lễ Tết. Lập danh sách thanh niên trong độ tuổi phục vụ công tác khám nghĩa vụ quân sự và công tác tuyển quân năm 2023; tổ chức tổng kết QP- AN 2022 và ký kết phối hợp thực hiện nhiệm vụ QP- AN năm 2023, xây dựng kế hoạch quốc phòng năm 2023.

2. An ninh: Thực hiện kế hoạch đảm bảo an ninh trật tự tại địa bàn và hồ chứa nước Tả Trạch; phối hợp với các ban ngành, đoàn thể tuyên truyền trong nhân dân nâng cao ý thức cảnh giác, phát huy phong trào đấu tranh tố giác tội phạm. Giải quyết dứt điểm các vụ việc xảy ra, không để tồn đọng, kéo dài; giữ vững địa bàn không để xảy ra trọng án, tệ nạn xã hội, tệ nạn ma túy; tăng cường kiểm tra, xử lý an toàn giao thông, môi trường; quản lý chặt tạm trú, tạm vắng; phối hợp thực hiện công tác tuyển quân.

3. Tư pháp - Hộ tịch: Thực hiện tốt nhiệm vụ đăng ký, quản lý hộ tịch, công tác chứng thực, công tác hòa giải cơ sở, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật.

4. Cải cách hành chính - Tiếp công dân: Thực hiện tốt công tác công tác CCHC; phối hợp TT.HĐND xã tổ chức tiếp công dân và tiếp xúc cử tri tại 05 thôn,

giải quyết dứt điểm các kiến nghị của cử tri còn lại sau kỳ họp thứ 4 của Hội đồng nhân dân xã.

5. Xây dựng chính quyền: Phối hợp TT.HĐND xã tổ chức tiếp công dân, tiếp xúc cử tri tại 05 thôn và chuẩn bị các điều kiện phục vụ các kỳ họp thứ 5 của HĐND xã khóa X, nhiệm kỳ 2021 - 2026; thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 02/CT-UBND ngày, 12/01/2022 của UBND thị xã Hương Thủy về đẩy mạnh cải cách hành chính gắn liền với chính quyền số, dịch vụ đô thị thông minh trên địa bàn thị xã. Triển khai kế hoạch tổ chức bầu cử chức danh Trưởng thôn.

Phần III

KẾ HOẠCH KINH TẾ - XÃ HỘI, QUỐC PHÒNG - AN NINH NĂM 2023

1. Mục tiêu chung

Phát huy những kết quả đạt được, khắc phục những tồn tại, hạn chế, đoàn kết, vượt qua khó khăn, tận dụng mọi tiềm năng sẵn có, phát huy nội lực, tranh thủ mọi nguồn lực để phát triển kinh tế - xã hội. Phối hợp tổ chức thực hiện có hiệu quả 3 chương trình trọng điểm; thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội mà Nghị quyết Đảng ủy, Hội đồng nhân dân xã đề ra, phấn đấu sớm đạt chuẩn xã Nông thôn mới nâng cao.

2. Các chỉ tiêu cụ thể

2.1. Tổng giá trị sản xuất các ngành toàn xã hội năm 2023 đạt 253.748 triệu đồng, tương ứng tăng 10,25% so với năm 2022.

2.2. Thu nhập bình quân đầu người đạt 57 triệu đồng, tương ứng tăng 1,15% lần so với năm 2022.

2.3. Tổng thu ngân sách địa phương tăng 12%.

2.4. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt 15 tỷ đồng.

2.5. Tham gia trồng rừng gỗ lớn, chứng chỉ FSC đạt 40 ha.

2.6. Trồng mới cây thanh trà, bưởi da xanh và cây ăn quả khác đạt từ 8 - 10 ha.

2.7. Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên 1,1%; tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên dưới 13%.

2.8. Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 65% trở lên; Tạo việc làm mới 45 người trở lên, trong đó, lao động làm việc ở nước ngoài 5 người.

2.9. Hộ nghèo giảm 0,5%, tương ứng giảm 02 hộ.

2.10. Tỷ lệ người dân tham gia bảo hiểm Y tế đạt từ 95% - 97%.

2.11. Có 100% lượng rác thải sinh hoạt được thu gom, trong đó phân loại rác thải tại nguồn đạt 70% theo quy định.

2.12. Duy trì độ che phủ rừng đạt từ 85% trở lên.

3. Các Chương trình trọng điểm

3.1. Chương trình xây dựng xã đạt chuẩn Nông thôn mới nâng cao

Tập trung chỉ đạo thực hiện các tiêu chí nông thôn mới nâng cao chưa đạt theo Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 08 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới và Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025;

Tranh thủ các nguồn vốn thi công các công trình đã được phê duyệt. Lập hồ sơ đề nghị đầu tư xây dựng tuyến đường nội đồng; hệ thống tưới tiêu cho diện tích trồng thanh trà. Tổ chức thực hiện có hiệu quả Đề án “*Ngày Chủ nhật xanh*” tại các cơ quan, trường học và các thôn. Tuyên truyền vận động nhân dân giữ gìn vệ sinh môi trường nơi ở và nơi công cộng; duy trì việc thu gom rác thải sinh hoạt đạt 100%, phối hợp Hội LHPN xã triển khai và nhân rộng mô hình thu gom và phân loại rác tại nguồn đảm bảo đạt trên 70%.

- Triển khai thực hiện quy hoạch sử dụng đất, quy hoạch Nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025 khi được phê duyệt.

3.2. Chương trình phát triển kinh tế vùng gò đồi

Vận động nhân dân trồng và chăm sóc cây thanh trà, bưởi da xanh và các loại cây ăn quả khác tại các khu vực đã quy hoạch, thực hiện tốt các biện pháp phòng trừ sâu bệnh. Khuyến khích và hỗ trợ đầu tư sản xuất theo mô hình trang trại, gia trại, Tổ hợp tác thanh trà Dương Hòa sản xuất công nghệ cao, sản xuất nông nghiệp hữu cơ theo hướng liên kết.

3.3. Chương trình phát triển Dịch vụ - Du lịch

Triển khai thực hiện kế hoạch phát triển dịch vụ, du lịch năm 2023 theo Kế hoạch số 46/KH-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2020 về phát triển du lịch của xã giai đoạn 2021 - 2025.

Đầu tư xây dựng và nâng cấp địa điểm Chiến khu Dương Hoà, Chợ kháng chiến, tuyến đường vào thác Đá Dẫm, lập hồ sơ đề nghị công nhận các điểm du lịch cộng đồng; khuyến khích đầu tư mở rộng du lịch thác Chín Chàng; kêu gọi đầu tư phát triển dịch vụ du lịch khu vực đập Gia Mòi, hồ Khe Sòng...

Khuyến khích và hỗ trợ đầu tư phát triển du lịch cộng đồng, du lịch trải nghiệm sinh thái; tham quan các mô hình vườn mẫu; vận động nhân dân hình thành một số sản phẩm, hiện vật, quà tặng đặc trưng của xã cho du khách khi đến tham quan địa phương. Thành lập 01 HTX du lịch để quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến dịch vụ du lịch của xã.

4. Nhiệm vụ, giải pháp năm 2023

4.1. Lĩnh vực kinh tế

Tiếp tục duy trì, phát triển kinh tế rừng trồng sản xuất, vận động nhân dân tham gia trồng rừng gỗ lớn theo chứng chỉ FSC đạt và vượt kế hoạch đề ra; quản lý chặt diện tích đất lâm nghiệp xã quản lý cho các tổ chức, cá nhân thuê trồng rừng sản xuất; triển khai thực hiện phương án Quản lý BVR-PCCCR;

Kiến nghị các cấp thu hồi và xây dựng phương án chuyên trạng thái rừng nghèo tại TK 162 để giao cho nhân dân sản xuất theo phương án đã được UBND thị xã phê duyệt. Đồng thời tăng cường kiểm tra, xử lý lấn chiếm rừng và đất lâm nghiệp tại TK 162, diện tích do Ban Quản lý rừng phòng hộ Hương Thủy theo Chỉ thị 65 của UBND tỉnh để kiến nghị giao cho nhân dân quản lý theo phương án;

Tạo điều kiện cho các hợp tác xã hoạt động hiệu quả, phát triển dịch vụ thu mua, khai thác, vận chuyển gỗ rừng trồng, du lịch sinh thái cộng đồng, cung ứng vật tư nông nghiệp. Tiếp tục khuyến khích và tạo điều kiện cho người dân phát triển các

ngành nghề trên địa bàn như: nề, mộc, chế tằm hương, làm chổi... Tranh thủ các nguồn đầu tư từ các dự án, các tổ chức, cá nhân trong và ngoài địa phương đầu tư vào địa bàn đối với một số mô hình, ngành nghề mới như trồng hoa cúc, làm chổi tre, trồng cây dược liệu có hiệu quả; chú trọng giải quyết việc làm tại địa phương;

Thực hiện tốt công tác thu - chi ngân sách, các loại quỹ đảm bảo đạt chỉ tiêu; thực hiện tốt chế độ báo cáo công khai tài chính theo quy định; quản lý tốt các nguồn vốn của dự án do xã làm chủ đầu tư. Triển khai thi công các công trình xây dựng cơ bản năm 2022 được phê duyệt;

Quản lý chặt và sử dụng có hiệu quả đất nghĩa địa, đất ở, đất ND64, đất di tích, đất 5%, diện tích đất 249 ha do BQL ĐT TL5 tại các mỏ vật liệu sau khi bàn giao địa phương quản lý; rà soát và lập thủ tục cấp giấy Chứng nhận quyền sử dụng các loại đất còn lại; phối hợp tổ chức đấu giá các lô đất ở xen cư;

Tăng cường công tác kiểm tra, xử lý việc khai thác cát, sạn, đất san lấp trái phép trên địa bàn xã;

Thực hiện tổng kết công tác phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2022, triển khai phương án năm 2023.

4.2. Lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

Kiến nghị đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ giáo dục ở các cấp học; chỉ đạo thực hiện tốt nhiệm vụ dạy và học, công tác phổ cập đảm bảo; Đối với Trường mầm non phấn đấu 100% trẻ hoàn thành chương trình giáo dục mầm non và được công nhận phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi; thực hiện đạt các tiêu chuẩn kiểm định chất lượng mức 2 và duy trì đạt chuẩn quốc gia mức độ 1. Trường TH&THCS phấn đấu được công nhận đạt kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 2 và chuẩn quốc gia mức độ 1; tỷ lệ học sinh khá, giỏi đạt trên 65%, tỷ lệ học sinh tốt nghiệp THCS được tiếp tục học trung học (phổ thông, bổ túc, học nghề) đạt trên 85%; hoàn thành chương trình Tiểu học, tốt nghiệp THCS đạt trên 95%; Giảm tỷ lệ học sinh bỏ học: Tiểu học <0,1%, THCS <0,5%;

Tiếp tục duy trì xã đạt chuẩn Quốc gia về y tế; tổ chức tốt công tác khám chữa bệnh cho nhân dân, thực hiện tốt công tác phòng chống dịch bệnh Covid-19; phấn đấu tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi dưới 5%; tỷ lệ phát triển dân số dưới 1,1%; duy trì mô hình cụm dân cư không có người sinh con thứ 3 trở lên, phấn đấu tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên dưới 13%.

Tổ chức tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, Pháp luật của Nhà nước kịp thời, có hiệu quả. Lập hồ sơ đề nghị công nhận thôn văn hóa năm 2022, thực hiện bình xét gia đình văn hóa và phối hợp tổ chức tốt ngày Hội đại đoàn kết toàn dân tộc 18/11; tổ chức Đại hội Khuyến học xã nhiệm kỳ 2022 - 2027; thực hiện tốt phong trào học tập suốt đời và xây dựng xã hội học tập, lập hồ sơ đề nghị công nhận Cộng đồng học tập cấp xã; Phối hợp thực hiện quy hoạch, xây dựng cơ sở hạ tầng Chiến khu Dương Hoà và chợ Kháng chiến;

Thực hiện tốt công tác chăm sóc và giải quyết kịp thời, đúng chế độ các gia đình chính sách và người có công, hộ nghèo, cận nghèo; thực hiện tốt việc điều tra, bình xét hộ nghèo, cận nghèo cuối năm 2023; tổ chức các hoạt động cho các

cháu thiếu niên, nhi đồng; phối hợp tổ chức các lớp tập huấn, đào tạo nghề, giải quyết việc làm cho nhân dân.

4.3. Nội chính

Quản trịet và triển khai thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của Đảng về Quốc phòng - An ninh trong tình hình mới; xây dựng, củng cố và huấn luyện lực lượng dân quân; trực sẵn sàng chiến đấu; làm tốt công tác động viên, gặp mặt, tặng quà các thanh niên nhập ngũ, bộ đội xuất ngũ; giao quân đạt chỉ tiêu trên giao;

Thực hiện các kế hoạch, nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự tại địa bàn và hồ Tả Trạch; phối hợp với các ban ngành, đoàn thể tuyên truyền trong nhân dân nâng cao ý thức cảnh giác, phát huy phong trào đấu tranh tố giác tội phạm. Giải quyết dứt điểm các vụ việc xảy ra, không để tồn đọng, kéo dài; giữ vững địa bàn không để xảy ra trọng án, tệ nạn xã hội, tệ nạn ma túy; tăng cường kiểm tra, xử lý an toàn giao thông, môi trường; quản lý chặt công tác tạm trú, tạm vắng; Tổ chức thực hiện Đề án 06 của Chính phủ về phát triển ứng dụng dữ liệu dân cư;

Thực hiện tốt công tác rà soát, tự kiểm tra văn bản được ban hành, công tác đăng ký quản lý hộ tịch, chứng thực theo quy định; hướng dẫn thực hiện tốt công tác hoà giải ở cơ sở;

Phát huy việc tiếp nhận, xử lý hồ sơ thủ tục hành chính tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, ISO 9001:2015; giải quyết kịp thời các đơn thư, kiến nghị của cử tri, công dân theo đúng quy trình;

Thực hiện nghiêm túc quy chế làm việc của Ủy ban nhân dân xã; duy trì việc giao ban, trực báo, sơ tổng kết rút kinh nghiệm về việc thực hiện các nhiệm vụ được giao để có cơ sở đánh giá, phân loại và khen thưởng cán bộ xã, thôn. Triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Phần IV KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

I. Kiến nghị đối với cấp Tỉnh

1. Quan tâm đầu tư kinh phí quy hoạch tổng thể, chi tiết và phân khu xây dựng Chiến khu Dương Hoà đã được quy hoạch rộng 15 ha xứng tầm là chiến khu Cách mạng, nhằm giáo dục truyền thống Cách mạng cho thế hệ trẻ và phát triển du lịch.

2. Đề nghị quan tâm các chế độ chính sách đối với người dân liên quan đến xã An toàn khu theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 24/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 95/KH-UBND ngày 08/4/2020 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

3. Căn cứ Quyết định số 41/2020/QĐ-UBND ngày 13 tháng 7 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế, theo đó xã Dương Hoà có 130 hồ sơ đề nghị giao đất lâm nghiệp từ năm 2015, nay quyết định cho thuê đất là chưa phù hợp với tâm tư, nguyện vọng của cử tri và nhân dân. Năm 2022, Thanh tra tỉnh đã tiến hành

thanh tra và xác định việc giao đất cho các hộ dân từ giai đoạn 2011 đến 2015 là trước khi Quyết định 41/2020/QĐ-UBND của UBND tỉnh có hiệu lực. Kính đề nghị HĐND, UBND tỉnh quan tâm xem xét.

4. Bố trí kinh phí xây dựng Cổng chào Nông thôn mới xã Dương Hoà tại thôn Khe Sòng, hướng đến xã đạt nông thôn mới nâng cao.

II. Kiến nghị đối với Thị xã

1. Quan tâm chỉ đạo xử lý lấn chiếm theo Chỉ thị 65, thu hồi một số diện tích đất lâm nghiệp của Ban Quản lý rừng phòng hộ Hương Thủy để tiếp tục giao cho nhân dân quản lý, sản xuất theo phương án đã được phê duyệt.

2. Sớm làm việc với Ban Quản lý đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 5 đề nghị bàn giao diện tích đã rà soát 34,6 ha nằm trong diện tích 249 ha theo công văn 9975/UBND-ĐC ngày 22/10/2021 của UBND tỉnh liên quan đến nội dung thu hồi đất của Ban Quản lý Đầu tư và Xây dựng Thủy lợi 5. Đề địa phương có cơ sở quản lý và đưa vào quy hoạch, sử dụng, tránh lãng phí, không để người dân lấn chiếm sử dụng đất sai mục đích, nhằm thực hiện quy hoạch Nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2030, phấn đấu sớm xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao.

3. Kiến nghị hỗ trợ kinh phí di dời bưu điện trước trụ sở UBND xã để xây dựng bùng binh nhằm đảm bảo an toàn giao thông tại khu trung tâm xã.

4. Quan tâm có chủ trương kêu gọi đầu tư để phát triển dịch vụ du lịch sinh thái đối với diện tích 13,8 ha mặt nước hồ Gia Mòi và thác Đá dăm với diện tích 4,5 ha; triển khai đấu giá 08 lô đất ở tại khu vực Tái định cư thôn Bồng Tầm và Thanh Vân;

5. Quan tâm phân bổ kinh phí và đưa vào đầu tư dự án mở đường từ thác Đá dăm đến thác Chín chàng để kết nối phát triển du lịch trên địa bàn.

6. Hỗ trợ kinh phí xây dựng hệ thống điện chiếu sáng dọc các tuyến đường trong dân cư còn lại để đạt 100%.

Trên đây là báo cáo đánh giá tình hình KTXH - QPAN 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm 2022 và kế hoạch năm 2023. UBND xã báo cáo UBND Thị xã, Ban thường vụ Đảng uỷ, Thường trực HĐND xã biết để có ý kiến chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- UBND thị xã (b/c);
- Phòng Tài chính - Kế hoạch thị xã (b/c);
- TV. Đảng uỷ, TT.HĐND xã (b/c);
- UBMTTQVN và các đoàn thể (p/h);
- CT, các PCT UBND (t/h);
- Trưởng thôn;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Thức

PHỤ LỤC 01
KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC CHỈ TIÊU NĂM 2022
(Kèm theo Báo cáo số 69/BC-UBND ngày 09 tháng 9 năm 2022 của UBND xã về kết quả thực hiện nhiệm vụ phát triển KTXH-QPAN 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ 3 tháng cuối năm 2022 và kế hoạch năm 2023)

Số TT	Hạng mục các chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch chỉ tiêu năm 2022	Kết quả thực hiện 9 tháng năm 2022	Đạt tỷ lệ (%)	Ghi chú (Đạt/Chưa đạt)
1	2	3	4	5	6	7
1	Tổng giá trị sản xuất các ngành toàn xã hội	Triệu	239.959,40	185.953,42	77,49	Chưa đạt
1.1	Nông nghiệp	Triệu	142.713,95	111.643,16	78,23	
-	Lâm nghiệp	Triệu	120.758,68	88.245,75	73,08	
-	Trồng trọt	Triệu	17.195,60	19.385,95	112,74	
-	Chăn nuôi, thú y	Triệu	3.087,01	2.451,46	79,41	
-	Nuôi trồng - Đánh bắt thủy sản	Triệu	1.672,66	1.560,00	93,26	
1.2	Dịch vụ	Triệu	76.511,51	58.781,90	76,83	
1.3	Ngành nghề, TTCN	Triệu	20.733,93	15.528,36	74,89	
2	Thu nhập bình quân đầu người	Triệu	55,00	50,28	91,43	Chưa đạt
3	Tổng thu Ngân sách trên địa bàn xã tăng	%	Tăng 12	86,20		Chưa đạt
4	Tổng vốn đầu tư toàn xã hội trên địa bàn (KH 15 tỷ)	Triệu	15.000,00	14.475,00	96,50	Chưa đạt
5	Vận động tham gia trồng rừng gỗ lớn theo chứng chỉ FSC	Ha	40	20,00	50,00	Chưa đạt
6	Diện tích trồng mới cây Thanh trà, bưởi da xanh (KH 8-10 ha)	Ha	10,00	4,00	40,00	Chưa đạt
7	Tỷ lệ tăng dân số tự nhiên	%	1,10			Chưa đạt
	Tỷ lệ sinh con thứ 3 trở lên	%	15,00	16,67	1,67	
8	Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt	%	65,00			Chưa đạt
	Tạo việc làm mới	Người	45,00	39,00		
	Xuất khẩu lao động	Người	5,00	7,00	140,00	
9	Tỷ lệ hộ nghèo giảm dưới	%	0,25	Giảm 01 hộ		Đạt
10	Tỷ lệ đối tượng tham gia Bảo hiểm y tế	%	95,00	95,65	0,65	Đạt

11	Có 100% lượng rác thải sinh hoạt được thu gom, xử lý theo quy định.	%	100,00	100,00	0,00	Đạt
	Phân loại rác thải tại nguồn đạt 70% theo quy định.	%	70,00	45,00		
12	Duy trì độ che phủ rừng đạt từ 85% trở lên.	%	85,00	88,28	3,28	Đạt

Trong năm 2022 Nghị quyết HĐND đề ra 12 chỉ tiêu, đến nay đã thực hiện đạt 04 chỉ tiêu, đạt 33,33% KH năm./.